

Bản án số: 11/2020/HS-ST
Ngày 11-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thư

Thẩm phán: Ông Nguyễn Viết Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lương Thị Diệu

Ông Nguyễn Văn Gọc

Ông Phạm Quang Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Phương Tình-Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:
Ông Trần Minh Tuấn - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 11 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2020/HSST ngày 16 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Tấn Mã Hồng P** (tên gọi khác: Không), sinh năm 2000 tại Đăk Lăk; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố 2, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đăk Lăk; Chỗ ở: Khu phố X, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Thợ xảm; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê P, sinh năm 1958 và bà Lê Thị S, sinh năm 1961; Bị cáo có bốn chị em lớn nhất sinh năm 1987, bị cáo là con út trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/02/2020 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Lê Tấn Mã Hồng P: Ông Trần Quốc V là Luật sư của Công ty luật TNHH Công lý thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Phước. (có mặt)

- Người bị hại:

Anh Nguyễn Bá B, sinh năm 1998 (Đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Ông Nguyễn Bá T, sinh năm 1971 (có mặt)

Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1976 (có mặt)

Cùng trú tại: Thôn 4, xã M, huyện B, tỉnh Bình Phước

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Lê P, sinh năm 1958 (có mặt)
Bà Lê Thị S, sinh năm 1961 (có mặt)
Cùng trú tại: Tổ dân phố 2, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk
Bà Hà Thị Hải V, sinh năm 1994 (có mặt)
Trú tại: Ấp P, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước
- *Người làm chứng:*
Ông Chung Đức Q, sinh năm 1991 (có mặt)
Bà Vương Thị N, sinh năm 2000 (có mặt)
Cùng trú tại: Ấp P, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước
Ông Đỗ Quốc H, sinh năm 1998 (có mặt)
Trú tại: Ấp 6, xã B, huyện B, tỉnh Bình Phước
Ông Tô Văn V, sinh năm 1999 (vắng mặt)
HKTT: Ấp 4, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Phước
Trú tại: Khu phố X, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước
Ông Bùi Xuân T, sinh năm 1998 (có mặt)
Trú tại: Thôn 7, xã M, huyện B, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Tấn Mã Hồng P làm nghề thợ xăm hình tại tiệm “Vũ TATOO” thuộc khu phố X, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước do Tô Văn V làm chủ.

Khoảng 23 giờ, ngày 14/02/2020, sau khi P đi dự sinh nhật bạn về đến tiệm xăm hình “Vũ TATOO”, thì Chung Đức Q ở kế tiệm xăm hình rủ P đi đánh bi da. Lúc này, P vào tiệm xăm hình “Vũ TATOO” lấy 01 con dao (loại dao bấm, trước đó P mua của một người bán hàng rong, không quen biết ở bến xe Miền Đông, thành phố Hồ Chí Minh) bỏ vào túi quần phía sau bên phải để phòng thân. Sau đó, Q điều khiển xe mô tô hiệu Vision biển kiểm soát 93P2 – 134.83 chở P đến quán bi da “Bằng Lăng” tại ấp Suối Đôi, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Phước đánh bi da. Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 15/02/2020, P điều khiển xe chở Q theo đường liên xã T – Đ đi ra hướng Quốc lộ 14. Khi đi đến đoạn đường phía trước nhà của Vương Thị N thuộc khu vực ấp P, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước, thì P gặp xe mô tô hiệu Vario biển kiểm soát 93P2 – 510.90 do N điều khiển đang bật đèn pha chiếu sáng dừng bên phải đường theo hướng ngược chiều với xe của P và xe mô tô biển kiểm soát 93L1 – 300.17 do Đỗ Quốc H điều khiển chở Nguyễn Bá B dựng phía sau xe của N. Khi xe của P chạy đến thì N cũng điều khiển xe chạy vào nhà, nên đèn xe của N chiếu vào mặt làm P chói mắt, nên P dừng xe lại rồi P xuống xe đi đến hỏi H và B tại sao pha đèn sáng làm chói mắt, thì H xin lỗi, nhưng P không đồng ý, nên xảy ra to tiếng với nhau. N ở trong nhà nghe tiếng ồn ào, nên đi bộ ra. Lúc này, Q đi đến ôm phía sau lưng của P can ngăn, kéo lùi P lại nhưng P rướn người về phía trước và dùng chân phải đạp 01 cái vào đuôi xe Wave của H, đồng thời vùng ra được khỏi tay của Q. Ngay lúc này P lấy con dao trong túi quần cầm trên tay phải, rồi dùng chân phải đạp tiếp 01 cái trúng đuôi xe của H và nói “giờ mày thích gì”. Thấy

vậy, B dùng tay đập vào đầu xe Wave của H và nói “tao không nhịn mày nữa”, rồi P và B xông vào đánh nhau bằng tay không, khi B vừa lùi lại phía sau thì P bấm chốt cho lưỡi dao bật ra, lưỡi dao hướng về phía ngón tay cái, P vung tay đâm 01 nhát theo hướng từ phải qua trái, B đưa tay lên đỡ nên trúng khuỷu tay trái của B. P xoay lưỡi dao về phía ngón tay út đâm tiếp 01 nhát từ phải qua trái theo hướng chéo từ trên xuống trúng cổ B. B đi đến nói cho H biết mình bị đâm trúng cổ, rồi H điều khiển xe mô tô chở B đi Bệnh viện cấp cứu, cùng lúc này Q ôm ghì và đè P xuống đường, còn N đi bộ vào nhà.

Khi H chở B đi đến khu vực ngã ba Chợ Cầu 2, đường QL 14 thì B bất tỉnh, nên H dừng xe đỡ B ngồi xuống đường, H gọi điện thoại cho bạn là Bùi Xuân T đang uống nước gần đó đến phụ đưa B đi cấp cứu. Lúc này, Q chở P đi đến nhìn thấy H và T đang ôm đỡ B lên xe, P đi đến thấy B bất tỉnh, trên người chảy nhiều máu thì P rút con dao xuống đường QL14, rồi cùng T đỡ B lên xe để H điều khiển xe và T ngồi phía sau ôm B chở đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Phước cấp cứu, còn Q chở P đi theo sau. Khi đến Bệnh viện thì B đã tử vong, nên P nhờ Q chở về tiệm xăm hình thay áo đã dính máu và gọi điện thoại nói cho bà Lê Thị S (mẹ của P) biết sự việc, rồi P nhờ Q chở đến Công an thành phố Đ đầu thú.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 36/2020/GĐPY ngày 17/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Cổ trái có vết thương hình khe, bờ mép sắc gọn, có góc nhọn.
- Tụ máu dưới da, bao cơ vùng cổ trước, trái diện rộng.
- Đứt bán phần động mạch cảnh trái.
- Các tạng trong ngực, bụng nhạt màu, không tổn thương.

2. Nguyên nhân chết: Nguyễn Bá B, sinh năm 1998 bị vết thương vùng cổ gây đứt động mạch cảnh, sốc mất máu cấp dẫn đến tử vong

Tại Bản kết luận giám định pháp y về ADN số 18/20/TC - ADN ngày 27/02/2020 của Viện pháp y Quốc gia thuộc Bộ Y tế, kết luận:

- Thử định tính phát hiện nhanh vết máu người trên phần lưỡi và cán của con dao gửi giám định: Dương tính.

- ADN thu từ mẫu phết bề mặt phần cán và lưỡi của con dao gửi giám định trùng khớp hoàn toàn với ADN của Nguyễn Bá B.

- Không phát hiện được ADN của Lê Tấn Mã Hồng P trên phần cán và lưỡi của con dao gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về Hóa pháp 65/2020/HS ngày 12/3/2020 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh Bình Phước, kết luận:

Trường hợp Lê Tấn Mã Hồng P cầm dao (vật chứng giám định) trong tư thế thực nghiệm (Biên bản thực nghiệm điều tra ngày 15/02/2020) tác động vào

cơ thể thì có thể gây ra được các tổn thương ở vùng cổ trái và khuỷu tay trái của Nguyễn Bá B.

Nguyên nhân, điều kiện, động cơ, mục đích: Xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ nhất về việc đèn xe của Vương Thị N là bạn của Chung Đức Q và Nguyễn Bá B chiếu vào mặt của P bị chói mắt làm cho P bức tức, nên giữa P và B xảy ra cãi vã dẫn đến đánh nhau bằng tay. Trong lúc đánh nhau, P dùng tay phải cầm 01 con dao bấm đâm B 01 nhát theo hướng từ phải sang trái, B đưa tay trái lên đỡ nên bị trúng khuỷu tay, P tiếp tục đâm nhát thứ 02 theo hướng chéo từ trên xuống, từ phải sang trái trúng cổ trái của B dẫn T tử vong.

Tính chất mức độ thiệt hại do hành vi phạm tội gây ra: Hành vi của bị cáo P gây ra làm cho bị hại B bị tử vong, đã xâm phạm nghiêm trọng đến quyền được tôn trọng và bảo vệ tính mạng của bị hại; gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội, an ninh khu vực.

Tại Cáo trạng số 07/CTr-VKS ngày 14 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Lê Tấn Mã Hồng P về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 39 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo **Lê Tấn Mã Hồng P** tù chung thân về tội “Giết người”.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng, đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Lê Tấn Mã Hồng P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đã truy tố. Khi được nói lời nói sau cùng bị cáo xin lỗi gia đình người bị hại và xin Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo với mức án nhẹ.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tiền chi phí mai táng, tổn thất tinh thần với tổng số tiền 220.000.000 đồng. Trong quá trình điều tra bị cáo đã tác động ông Lê P là cha của bị cáo bồi thường cho gia đình người bị hại thay bị cáo số tiền 50.000.000đ (*năm mươi triệu đồng*). Tại phiên tòa ông Lê P không yêu cầu bị cáo phải trả lại 50.000.000 đồng; Người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền còn lại là: 170.000.000đồng (sau khi đã trừ đi số tiền 50.000.000 đồng).

- Luật sư bào chữa cho bị cáo cơ bản nhất trí với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát vừa công bố nhưng cho rằng bị cáo còn có tình tiết giảm nhẹ khác như bị cáo phạm tội là do một phần lỗi của bị hại; sau khi xảy ra sự việc thì bị cáo tích cực giúp đỡ bị hại cấp cứu; bị cáo không có ý muốn tước đoạt tính mạng của bị hại; trình độ học vấn thấp nên hiểu biết về pháp luật còn hạn chế; bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Luật sư cho rằng mức hình phạt tù chung thân theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là nặng, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 18 năm đến 20 năm tù là phù hợp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an tỉnh Bình Phước, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, bản Kết luận giám định pháp y, Biên bản thực nghiệm điều tra và các vật chứng của vụ án cùng những tài liệu, chứng cứ đã thu thập có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Thấy, phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm và phương thức thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 15/02/2020, Lê Tấn Mã Hồng P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 93P2 – 134.83 chở Chung Đức Q đi chơi bi da về. Khi đi đến phía trước nhà của Vương Thị N thuộc khu vực ấp P, xã T, huyện Đ, thì P gặp N cùng với Đỗ Quốc H, Nguyễn Bá B là bạn của N đang dừng xe mô tô hiệu Vario biển kiểm soát 93P2 – 510.90 bên phải đường theo hướng ngược chiều với xe của P. Do đèn xe của N chiếu vào mặt làm cho P bị chói mắt, dẫn T bức tức, nên P xuống xe to tiếng với B và H, thì được Q can ngăn, nhưng P không dừng lại ở đó, mà lấy dao từ trong túi quần ra cầm ở tay phải, lúc này H đã xin lỗi nhưng P không đồng ý, nên giữa P và B xảy ra đánh nhau. Trong lúc đánh nhau, P dùng tay phải cầm 01 con dao bấm đâm B 01 nhát theo hướng từ phải sang trái, B đưa tay trái lên đỡ nên bị trúng khuỷu tay, P tiếp tục đâm nhát thứ 02 theo hướng chéo từ trên xuống, từ phải sang trái trúng cổ trái của B gây đứt động mạch cảnh, sốc mất máu cấp dẫn đến tử vong.

[3] Do đó, Hội đồng xét xử đủ căn cứ để xác định bị cáo phạm tội “Giết người”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, thấy trước hậu quả chết người có thể xảy ra, nhưng do coi thường pháp luật, coi thường tính mạng của người khác, cố ý thực hiện phạm tội. Chỉ vì

xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ nhất bị cáo P cho rằng B và H chiếu đèn xe làm chói mắt nên P đã gây sự với B, H, bị cáo đã dùng dao nhọn đâm bị hại khiến anh B tử vong, thể hiện tính côn đồ, hung hăng và manh động đối với bị cáo.

[5] Xét tính chất hành vi, hậu quả mà bị cáo gây ra là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến tính mạng của người bị hại là khách thể đặc biệt được Luật hình sự ưu tiên bảo vệ; Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, gây hoang mang trong đời sống xã hội, gây đau thương mất mát không thể nào bù đắp được đối với gia đình nạn nhân, ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống tinh thần người thân và gia đình họ. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt thật nghiêm khắc, cách ly không thời hạn đối với bị cáo khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[6] Tình tiết tăng nặng đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo: Xét thấy, sau khi thực hiện hành vi phạm tội, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo đã ra đầu thú; tác động gia đình bồi thường khắc phục một phần hậu quả cho gia đình người bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Đối với Chung Đức Q là người đi cùng P, nhưng không liên quan đến hành vi phạm tội của P, nên không đề cập xử lý.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Xét thấy, thỏa thuận giữa người đại diện hợp pháp của bị hại và bị cáo là tự nguyện phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận. Cụ thể: Người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tiền chi phí mai táng, tổn thất tinh thần với tổng số tiền 220.000.000 đồng. Trong quá trình điều tra bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình người bị hại thay bị cáo số tiền 50.000.000đ (*năm mươi triệu đồng*), số tiền còn lại bị cáo đồng ý tiếp tục bồi thường là 170.000.000đồng.

[10] Về xử lý vật chứng:

- Nhiều cục đá nhỏ dính dấu vết màu nâu đỏ (nghi máu) tại vị trí số 1.
- 01 (một) chai nhựa màu trắng trong cao 23,6cm, đáy dạng tròn đường kính 7,0cm, bên trong còn một phần chất lỏng (nghi nước) tại vị trí số 4.
- Dấu vết màu nâu đỏ (nghi máu) tại vị trí số 5.
- 01 (một) đôi dép kẹp cao su, quai và mặt dưới đế màu đỏ, mặt trên đế màu đen, hiệu “NIKE”, dài nhất 27,0cm, rộng nhất 11,0cm tại vị trí số 5.
- 01 (một) con dao bằng kim loại dài 18,0cm, cán hình hoa văn (dạng hình con hổ), lưỡi dạng một lưỡi sắc, mũi nhọn dài 6,9cm, rộng nhất 1,7cm, trên dao dính dấu vết màu nâu đỏ tại vị trí số 6 [bút lục 29, 30].

- 01 (một) áo thun màu trắng, trên cổ áo có dòng chữ MN.A XL, dưới cổ áo có hàng chữ IVENCHI PARIS, trên áo dính nhiều dấu vết màu nâu đỏ nghi máu (áo của Lê Tấn Mã Hồng P mặc khi gây án).

- 01 (một) quần Jean màu đen, lưng quần có chữ “EMPIRA”, trên quần dính nhiều chất bẩn và nhiều dấu vết màu nâu đỏ [bút lục 56, 59].

Các vật chứng nêu trên, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Vision, màu đỏ, biển số 93P2 – 134.83. Chiếc xe do chị Hà Thị Hải V (vợ của Chung Đức Q) thường trú tại ấp P, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước đứng tên chủ sở hữu hợp pháp. Xét thấy không liên quan đến vụ án nên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Phước đã trả lại cho chị Vân nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[12] Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo phù hợp một phần nên được Hội đồng xét xử chấp nhận một phần.

[13] Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Tấn Mã Hồng P phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Lê Tấn Mã Hồng P phạm tội “Giết người”.

2. *Về áp dụng điều luật và hình phạt:*

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 39 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Lê Tấn Mã Hồng P** tù chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày 15/02/2020.

3. *Về trách nhiệm dân sự:* Áp dụng các Điều 584, 585, 591 Bộ luật dân sự

- Buộc bị cáo phải bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Bá T, bà Nguyễn Thị T số tiền 170.000.000đồng (sau khi đã trừ đi số tiền 50.000.000 đồng mà cha của bị cáo là ông Lê P đã bồi thường cho gia đình bị hại thay bị cáo).

- Không xem xét giải quyết đối với số tiền 50.000.000đồng mà ông Lê P đã bồi thường cho gia đình bị hại thay bị cáo do ông Phương không yêu cầu.

4. *Về xử lý vật chứng vụ án:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, tuyên:

Tịch thu tiêu hủy đối với: - Nhiều cục đá nhỏ dính dấu vết màu nâu đỏ (nghi máu) tại vị trí số 1; 01 (một) chai nhựa màu trắng trong cao 23,6cm, đáy dạng tròn đường kính 7,0cm, bên trong còn một phần chất lỏng (nghi nước) tại vị trí số 4; Dấu vết màu nâu đỏ (nghi máu) tại vị trí số 5; 01 (một) đôi dép kẹp cao su, quai và mặt dưới đế màu đỏ, mặt trên đế màu đen, hiệu “NIKE”, dài nhất 27,0cm, rộng nhất 11,0cm tại vị trí số 5; 01 (một) con dao bằng kim loại dài 18,0cm, cán hình hoa văn (dạng hình con hổ), lưỡi dạng một lưỡi sắc, mũi nhọn dài 6,9cm, rộng nhất 1,7cm, trên dao dính dấu vết màu nâu đỏ tại vị trí số 6 [bút lục 29, 30]; 01 (một) áo thun màu trắng, trên cổ áo có dòng chữ MN.A XL, dưới cổ áo có hàng chữ IVENCHI PARIS, trên áo dính nhiều dấu vết màu nâu đỏ nghi máu (áo của Lê Tấn Mã Hồng P mặc khi gây án); 01 (một) quần Jean màu đen, lưng quần có chữ “EMPIRA”, trên quần dính nhiều chất bẩn và nhiều dấu vết màu nâu đỏ [bút lục 56, 59].

5. *Án phí*: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Tấn Mã Hồng P phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm; 8.500.000 đồng (tám triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự.

6. *Quyền kháng cáo*: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND cấp cao tại TP.HCM; (2)
- Viện kiểm sát ND tỉnh Bình Phước; (1)
- CQĐT - Công an tỉnh Bình Phước; (1)
- PV 06 Công an tỉnh Bình Phước; (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước; (1)
- Cục Thi hành án DS tỉnh Bình Phước; (1)
- Bị cáo; (1)
- NDDHP của bị hại; (2)
- Người bào chữa; (1)
- Người có QLVNVLQ; (2)
- Trại tạm giam CA tỉnh Bình Phước; (1)
- THCTP; Lưu Hồ sơ. (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Thư (đã ký)

